

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Danh mục dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách địa phương và Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Ya Hội Khóa IV - Kỳ họp thứ Hai

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kết luận của số 12-KL/ĐU ngày 28/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã tại phiên thường kỳ ngày 28 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã khóa IV - Kỳ họp thứ Hai xem xét, quyết định phê duyệt Danh mục dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách địa phương và Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02, cụ thể như sau:

Tổng mức đầu tư các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn là 54.550,2 triệu đồng, Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 42.900,2 triệu đồng triển khai 53 dự án. Trong đó:

- + Nguồn ngân sách trung ương: 16.073,0 triệu đồng;
- + Nguồn ngân sách tỉnh: 3.029,6 triệu đồng.
- + Nguồn ngân sách huyện: 17.152,0 triệu đồng.
- + Nguồn ngân sách xã: 5.626,8 triệu đồng.
- + Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...): 1.018,8 triệu đồng.

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã khóa IV - Kỳ họp thứ Hai xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã;
- Phòng Kinh tế; phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Nhật Lam

PHỤ LỤC

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ YA HỘI SAU KHI SẮP XẾP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

(Kèm theo Tờ trình số: 19/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Ya Hội)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
	XÃ YA HỘI					54.550,2	42.900,2	16.073,0	3.029,6	17.152,0	5.626,8	1.018,8				
I	DỰ ÁN DO TỈNH QUẢN LÝ					12.000,0	350,0	0,0	350,0	0	0,0	0,0				
(1)	Trường THCS Phan Bội Châu, xã Phú An, huyện Đak Pơ	7726162	Nhà đa năng DTXD 450m2, các hạng mục phụ	2020	187/QĐ-UBND ngày 10/3/2017, 73/QĐ-UBND ngày 28/10/2018	12.000,0	350,0		350,0				UBND huyện	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	Hoàn ứng
II	DỰ ÁN DO HUYỆN QUẢN LÝ					16.800,0	16.800,0	0,0	0,0	16.800,0	0,0	0,0				
(2)	Trường mẫu giáo Anh Đào (điểm trường thôn An Phong)	7895366	Công trình xây dựng dân dụng Cấp IV, quy mô nhà học 02 phòng và các hạng mục phụ.	2021	1413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	1.500,0	1.500,0			1.500,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(3)	Trường tiểu học và THCS Phan Bội Châu	7895365	Công trình cấp III, 02 tầng, 04 phòng và các hạng mục	2022	3358/QĐ-UBND ngày 8/12/2021	3.500,0	3.500,0			3.500,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(4)	Bảo trì, bảo dưỡng đường từ trung tâm xã Ya Hội đi làng Bung	7956705	Gia cố chống sạt lở, bảo trì, mở rộng mặt đường BTXM, Bm=5,5m, hệ thống thoát nước	2022-2023	334/QĐ-UBND ngày 25/3/2022	3.500,0	3.500,0			3.500,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(5)	Trường Mẫu giáo Anh Đào (điểm trường làng Ê đê chợ gang)	8006617	Công trình cấp IV, 01 tầng, 01 phòng, và các hạng mục phụ	2023	1483/QĐ-UBND ngày 08/12/2022	1.200,0	1.200,0			1.200,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(6)	Trường TH và THCS Lương Thế Vinh (điểm tiểu học)	8006544	Công trình dân dụng cấp III, 02 tầng và các hạng mục phụ	2023-2024	1480/QĐ-UBND ngày 08/12/2022	6.300,0	6.300,0			6.300,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(7)	Trụ sở làm việc Công an xã Ya Hội	8079644	Công trình cấp IV và các hạng mục phụ	2024	126/QĐ-UBND, ngày 26/01/2024	800,0	800,0			800,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
III	DỰ ÁN DO XÃ QUẢN LÝ					25.750,2	25.750,2	16.073,0	2.679,6	351,9	5.626,8	1.018,8				
1	Chương trình Kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương					1.311,9	1.311,9	0,0	587,6	327,9	240,0	156,3				

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
(8)	Kiên cố hóa đường GTNT làng Bung Tờ Sồ (làng Tờ Sồ cũ)	7918242	Mặt đường BTXM rộng 3,5m, dày 18cm, Mác 250	2021	61/QĐ-UBND ngày 20/9/2021	601,6	601,6		269,6	150,4	110,0	71,6	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(9)	Kiên cố hóa đường GTNT làng Bung Tờ Sồ (làng Bung cũ)	7918168	Mặt đường BTXM rộng 3,5m, dày 18cm, Mác 250	2021	62/QĐ-UBND ngày 20/9/2021	601,6	601,6		269,6	150,4	110,0	71,6	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(10)	Kiên cố hóa đường GTNT làng Brang Đak Kliek (làng Kliet cũ) và làng Mông (làng ghép cũ)	7930013	Mặt đường BTXM rộng 3,5m, dày 18cm, Mác 250	2021	82/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	108,7	108,7		48,5	27,1	20,0	13,0	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
2	Chương trình MTQG nông thôn mới					5.645,0	5.645,0	5.266,0	0,0	0,0	0,0	379,0				
(11)	Đường BTXM nội đồng thôn An Phong (xóm 2), xã Phú An	8052361	Nền, mặt đường và công trình thoát nước	2023	228/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	747,0	747,0	672,0				75,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(12)	Đường BTXM từ ngã 03 làng Groi đi làng Ghép (cũ) đến làng Bung Tờ Sồ, xã Ya Hội	7980314	Mở rộng nền đường BTXM, hệ thống thoát nước	2023	50/QĐ-UBND ngày 21/9/2022	1.641,0	1.641,0	1.575,0				66,0	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(13)	Đường BTXM nội đồng thôn An Phong (xóm 2), từ trại bà Ánh đến trại ông Đức, xã Phú An	8136582	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	84/QĐ-UBND ngày 21/02/2025	626,0	626,0	563,5				62,5	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(14)	Đường BTXM nội đồng thôn An Phong (xóm 1), từ nhà ông Hương Điều đến nhà bà Ân, xã Phú An	8136583	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	85/QĐ-UBND ngày 21/02/2025	626,0	626,0	563,5				62,5	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(15)	Từ đường mới (Đường trục thôn An Phong đi thị xã An Khê) đến nhà ông Hải, xã Phú An	8136585	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	83/QĐ-UBND ngày 21/02/2025	547,0	547,0	492,0				55,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đang thi công	UBND xã Ya Hội	
(16)	Trần liên hợp công qua suối Hway đường nội đồng làng Groi1 đi khu sản xuất làng ghép (cũ), xã Ya Hội	8141732	Đặt cống H150 x 150 kết hợp làm nền đường, mặt đường	2025	180/QĐ-UBND ngày 06/12/2024	1.458,0	1.458,0	1.400,0				58,0	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đang thi công	UBND xã Ya Hội	
3	CT MTQG Phát triển KT-XH vùng ĐBDT thiếu số và Miền núi					12.923,0	12.923,0	10.807,0	2.092,0	24,0	0,0	0,0				
3.1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt					748,0	748,0	0,0	724,0	24,0	0,0	0,0				

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
(17)	Hỗ trợ nhà ở thuộc CTMTQG trên địa bàn xã Ya Hội năm 2023	8006549	Hỗ trợ nhà ở	2023	79/QĐ-UBND ngày 25/12/2022	264,0	264,0		240,0	24,0			BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(18)	Hỗ trợ nhà ở trên địa bàn xã Ya Hội năm 2024	8089028	Hỗ trợ nhà ở	2024	84/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023	88,0	88,0		88,0				BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(19)	Hỗ trợ nhà ở trên địa bàn xã Ya Hội năm 2025	8132925	Hỗ trợ nhà ở	2025	10/QĐ-UBND ngày 27/02/2025	396,0	396,0		396,0				BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
3.2	Dự án 4: Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN					9.912,0	9.912,0	9.912,0	0,0	0,0	0,0	0,0				
(20)	Đường GTNT làng Bung Tờ Sồ (Làng Bung cũ), xã Ya Hội	7980027	Mặt đường BTXM, hệ thống thoát nước.	2022	49/QĐ-UBND ngày 21/9/2022	728,5	728,5	728,5					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(21)	Đường GTNT làng Bung Tờ Sồ (Làng Tờ Sồ cũ), xã Ya Hội	7980028	Mặt đường BTXM, hệ thống thoát nước.	2022	49/QĐ-UBND ngày 21/9/2022	728,5	728,5	728,5					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(22)	Kiên cố hóa đường giao thông nông thôn làng Brang Đak Kliet, xã Ya Hội	8016856	Mặt đường BTXM, rộng 3,5m, dày 18 cm, mác 250, nền đường, hệ thống thoát nước.	2023	125/QĐ-UBND ngày 09/12/2022	1.500,0	1.500,0	1.500,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(23)	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng làng Groi (Tuyến đi khu nghĩa địa làng Groi 1 cũ)	8085821	Mặt đường BTXM, rộng 3,5m, dày 18 cm, mác 250	2024	85/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023	1.300,0	1.300,0	1.300,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(24)	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng làng Mông (Tuyến đi khu nghĩa địa Làng Mông)	8085819	Mặt đường BTXM, rộng 3,5m, dày 18 cm, mác 250	2024	86/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023	980,0	980,0	980,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(25)	Kiên cố hóa đường giao thông nội làng, làng Bung Tờ Sồ (Làng Tờ Sồ cũ)	8085820	Mặt đường BTXM, rộng 3,5m, dày 18 cm, mác 250	2024	87/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023	142,0	142,0	142,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(26)	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng làng Brang Đak Kliet (Từ vị trí đất ông Hưng đi khu sản xuất)	8087601	BTXM mác 250, dày 18 cm, hệ thống thoát nước	2024	56/QĐ-UBND, ngày 22/01/2024	560,0	560,0	560,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
(27)	Đường nội đồng làng Bung Tờ Sô	8087616	Đắp đất lề đường 2 bên L=1000m, rộng 1mx2, K=0,95	2024	57/QĐ-UBND, ngày 22/01/2024	85,0	85,0	85,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(28)	Đường nội đồng làng Bung Tờ Sô (làng Tờ Sô cũ)	8087624	- Cổng thoát nước 2d100 vị trí đất ông Kíp - Cổng thoát nước d100 vị trí ruộng ông Luốc - Đường dẫn	2024	58/QĐ-UBND, ngày 23/01/2024	700,0	700,0	700,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(29)	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng làng Groi đi khu sản xuất làng Ghép cũ (Từ Suối Hway đi lên làng Ghép cũ)	8087625	BTXM mác 250, dày 18 cm, hệ thống thoát nước	2024	59/QĐ-UBND, ngày 23/01/2024	665,0	665,0	665,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(30)	Đường nội đồng làng Brang Đak Kliết, xã Ya Hội	8141729	Mặt đường BTXM, nền đường và hệ thống thoát nước	2025	193/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	1.000,0	1.000,0	1.000,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(31)	Đường nội đồng làng Bung tờ Sô, xã Ya Hội	8139149	Mặt đường BTXM, nền đường và hệ thống thoát nước	2025	189/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	762,0	762,0	762,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(32)	Đường nội đồng làng Groi đi khu sản xuất, xã Ya Hội	8136570	Mặt đường BTXM, nền đường và hệ thống thoát nước	2025	190/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	761,0	761,0	761,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
3.3	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch					2.047,0	2.047,0	679,0	1.368,0	0,0	0,0	0,0				
(33)	Nhà văn hóa 03 làng (làng Brang Đak Kliết, làng Mông, làng Groi)	8053819	Sân bóng chuyền và các hạng mục phụ	2023	55/QĐ-UBND ngày 12/10/2023	271,0	271,0	271,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(34)	Cải tạo nhà rông các làng, xã Ya Hội	8113566	Nhà rông làng Brang Đak Kliết; Nhà rông Làng Groi	2024	150/QĐ-UBND ngày 21/10/2024	129,0	129,0	129,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(35)	Nhà rông làng Brang Đak Kliết	8140330	Tường rào cổng ngõ và các hạng mục phụ	2025	191/QĐ-UBND ngày 06/12/2024	800,0	800,0		800,0				BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(36)	Nhà rông làng Groi (điểm làng Groi 2 cũ)	8140329	Tường rào cổng ngõ và các hạng mục phụ	2025	192/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	847,0	847,0	279,0	568,0				BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
3.4	Dự án 10 - Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng ĐBDT TS và MN					216,0	216,0	216,0	0,0	0,0	0,0	0,0				
(37)	Ứng dụng công nghệ thông tin xã Ya Hội năm 2023	8048417	Mua sắm thiết bị	2023	35/QĐ-UBND ngày 04/9/2023	171,0	171,0	171,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(38)	Ứng dụng công nghệ thông tin xã Ya Hội năm 2024			2025		45,0	45,0	45,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Chưa triển khai	UBND xã Ya Hội	
4	Tiền sử dụng đất xã thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới					5.870,3	5.870,3	0,0	0,0	0,0	5.386,8	483,5				
(39)	Đường trục thôn xã Phú An (thôn An Quý, An Hòa, làng DêChogang)	8085470	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2024	126/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	462,1	462,1				415,9	46,2	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(40)	Nhà Văn hóa thôn An Quý	8085191	Nhà vệ sinh, mái hiên	2024	128/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	131,7	131,7				118,6	13,1	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(41)	Nhà Văn hóa thôn An Phú	8085469	Nhà vệ sinh, mái hiên	2024	127/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	150,0	150,0				135,0	15,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(42)	Đường nội đồng thôn An Hòa, xã Phú An (từ ngã 3 đường liên thôn An Hòa đi An Phong đi đồng cây me)	8087626	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2024	153/QĐ-UBND ngày 03/5/2024	400,9	400,9				360,8	40,1	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(43)	Đường nội đồng làng Dê Chơ gang, xã Phú An (Tuyến đường từ đường nhà ông Klum đến suối Tờ Đo)	8087613	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2024	154/QĐ-UBND ngày 03/5/2024	400,9	400,9				360,8	40,1	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(44)	HĐND-UBND xã Phú An	8119013	Xây dựng cổng, lát gạch vỉa hè, tường rào, sân bê tông và các hạng mục phụ	2024	285/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	877,4	877,4				877,4		BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(45)	Từ đường BTXM cũ đến nhà bà Liên	8136584	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	20/QĐ-UBND ngày 10/01/2025	157,0	157,0				157,0		BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
(46)	Đường quy hoạch trung tâm xã (03 tuyến giáp tỉnh lộ 667)	8144908	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	90/QĐ-UBND ngày 28/02/2025	489,7	489,7				440,7	49,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(47)	Từ nhà ông Nghiệm đến nhà bà Biên	8146345	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	91/QĐ-UBND ngày 28/02/2025	104,8	104,8				94,3	10,5	BQL CTMTQG xã Phú An	Đang thi công	UBND xã Ya Hội	
(48)	Mương thoát nước làng ĐêChợGang	8148009	Xây dựng mương thoát nước từ khu dân cư đầu làng đến nhà ông Klum	2025	134/QĐ-UBND ngày 18/4/2025	230,0	230,0				207,0	23,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(49)	Đường trục thôn làng Đê Chợ Gang (từ bờ hồ Tờ Đo đến nhà ông Lịch)	8147988	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	143/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	362,5	362,5				326,3	36,3	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(50)	Đường trục thôn An Hòa (từ nhà bà Lý đến đường liên thôn An Phong đi An Hòa)	8147392	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	144/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	340,8	340,8				306,7	34,1	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(51)	Đường trục thôn An Hòa (từ nhà ông Sừu đến đường liên thôn An Phong đi An Hòa)	8148217	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	145/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	500,3	500,3				450,2	50,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(52)	Tuyến đường từ nhà ông Angăk đến đất nghĩa địa	8147998	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	146/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	362,5	362,5				326,3	36,3	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(53)	Mương thoát nước làng ĐêChợGang	8148000	Xây mương nước trong khu dân cư làng Đê Chợ Gang	2025	147/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	900,0	900,0				810,0	90,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ YA HỘI

Số: /NQ-HĐND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ya Hội, ngày tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**phê duyệt Danh mục dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai
đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách
địa phương và Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Ya Hội sau
khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ YA HỘI
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024; Luật sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật
Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia
tăng; Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công;
Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia
Lai năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy
định về thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước
của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân
dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-
2025 tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025 tỉnh Gia Lai;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 19/TTr-UBND, ngày 28/7/2025 của Ủy ban
nhân dân xã Ya Hội về phê duyệt Danh mục dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh,
ngân sách địa phương và Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Ya
Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp; Báo cáo thẩm tra số
/BC-KTNS của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo
luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách địa phương và Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp với nội dung cụ thể như sau:

Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp là: **42.900,2 triệu đồng**, triển khai 53 dự án.

Trong đó:

- + Nguồn ngân sách trung ương: 16.073,0 triệu đồng;
- + Nguồn ngân sách tỉnh: 3.029,6 triệu đồng.
- + Nguồn ngân sách huyện: 17.152,0 triệu đồng.
- + Nguồn ngân sách xã: 5.626,8 triệu đồng.
- + Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...): 1.018,8 triệu đồng.

(Phụ lục danh mục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Ya Hội khóa IV, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. Đảng ủy xã;
- BTV. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- UBND xã; UBMTTQ xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- VP Đảng ủy xã;
- VP. HĐND&UBND xã;
- Phòng Kinh tế; phòng Văn hóa - Xã hội;
- Các đơn vị Tỉnh, TW đứng chân trên địa bàn xã;
- Công TTĐT xã; (công bố)
- Lưu: VT.

(b/cáo)

CHỦ TỊCH

Trưởng Trung Tuyến

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ YA HỘI SAU KHI SẮP XẾP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP
(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã Ya Hội)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
	XÃ YA HỘI					54.550,2	42.900,2	16.073,0	3.029,6	17.152,0	5.626,8	1.018,8				
I	DỰ ÁN DO TỈNH QUẢN LÝ					12.000,0	350,0	0,0	350,0	0	0,0	0,0				
(1)	Trường THCS Phan Bội Châu, xã Phú An, huyện Đak Pơ	7726162	Nhà đa năng DTXD 450m2, các hạng mục phụ	2020	187/QĐ-UBND ngày 10/3/2017, 73/QĐ-UBND ngày 28/10/2018	12.000,0	350,0		350,0				UBND huyện	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	Hoàn ứng
II	DỰ ÁN DO HUYỆN QUẢN LÝ					16.800,0	16.800,0	0,0	0,0	16.800,0	0,0	0,0				
(2)	Trường mẫu giáo Anh Đào (điểm trường thôn An Phong)	7895366	Công trình xây dựng dân dụng Cấp IV, quy mô nhà học 02 phòng và các hạng mục phụ.	2021	1413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	1.500,0	1.500,0			1.500,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(3)	Trường tiểu học và THCS Phan Bội Châu	7895365	Công trình cấp III, 02 tầng, 04 phòng và các hạng mục	2022	3358/QĐ-UBND ngày 8/12/2021	3.500,0	3.500,0			3.500,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(4)	Bảo trì, bảo dưỡng đường từ trung tâm xã Ya Hội đi làng Bung	7956705	Gia cố chống sạt lở, bảo trì, mở rộng mặt đường BTXM, Bm=5,5m, hệ thống thoát nước	2022-2023	334/QĐ-UBND ngày 25/3/2022	3.500,0	3.500,0			3.500,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(5)	Trường Mẫu giáo Anh Đào (điểm trường làng Đê chợ gang)	8006617	Công trình cấp IV, 01 tầng, 01 phòng, và các hạng mục phụ	2023	1483/QĐ-UBND ngày 08/12/2022	1.200,0	1.200,0			1.200,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(6)	Trường TH và THCS Lương Thế Vinh (điểm tiểu học)	8006544	Công trình dân dụng cấp III, 02 tầng và các hạng mục phụ	2023-2024	1480/QĐ-UBND ngày 08/12/2022	6.300,0	6.300,0			6.300,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
(7)	Trụ sở làm việc Công an xã Ya Hội	8079644	Công trình cấp IV và các hạng mục phụ	2024	126/QĐ-UBND, ngày 26/01/2024	800,0	800,0			800,0			Ban QLDA ĐTXD huyện Đak Pơ	Đã hoàn thành dự án	UBND xã Ya Hội	
III	DỰ ÁN DO XÃ QUẢN LÝ					25.750,2	25.750,2	16.073,0	2.679,6	351,9	5.626,8	1.018,8				
1	Chương trình Kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương					1.311,9	1.311,9	0,0	587,6	327,9	240,0	156,3				

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
(8)	Kiên cố hóa đường GTNT làng Bung Tờ Sồ (làng Tờ Sồ cũ)	7918242	Mặt đường BTXM rộng 3,5m, dày 18cm, Mác 250	2021	61/QĐ-UBND ngày 20/9/2021	601,6	601,6		269,6	150,4	110,0	71,6	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(9)	Kiên cố hóa đường GTNT làng Bung Tờ Sồ (làng Bung cũ)	7918168	Mặt đường BTXM rộng 3,5m, dày 18cm, Mác 250	2021	62/QĐ-UBND ngày 20/9/2021	601,6	601,6		269,6	150,4	110,0	71,6	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(10)	Kiên cố hóa đường GTNT làng Brang Đak Kliek (làng Kliek cũ) và làng Mông (làng ghép cũ)	7930013	Mặt đường BTXM rộng 3,5m, dày 18cm, Mác 250	2021	82/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	108,7	108,7		48,5	27,1	20,0	13,0	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
2	Chương trình MTQG nông thôn mới					5.645,0	5.645,0	5.266,0	0,0	0,0	0,0	379,0				
(11)	Đường BTXM nội đồng thôn An Phong (xóm 2), xã Phú An	8052361	Nền, mặt đường và công trình thoát nước	2023	228/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	747,0	747,0	672,0				75,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(12)	Đường BTXM từ ngã 03 làng Groi đi làng Ghép (cũ) đến làng Bung Tờ Sồ, xã Ya Hội	7980314	Mở rộng nền đường BTXM, hệ thống thoát nước	2023	50/QĐ-UBND ngày 21/9/2022	1.641,0	1.641,0	1.575,0				66,0	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(13)	Đường BTXM nội đồng thôn An Phong (xóm 2), từ trại bà Ánh đến trại ông Đức, xã Phú An	8136582	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	84/QĐ-UBND ngày 21/02/2025	626,0	626,0	563,5				62,5	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(14)	Đường BTXM nội đồng thôn An Phong (xóm 1), từ nhà ông Hương Điều đến nhà bà Ân, xã Phú An	8136583	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	85/QĐ-UBND ngày 21/02/2025	626,0	626,0	563,5				62,5	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(15)	Từ đường mới (Đường trục thôn An Phong đi thị xã An Khê) đến nhà ông Hải, xã Phú An	8136585	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	83/QĐ-UBND ngày 21/02/2025	547,0	547,0	492,0				55,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đang thi công	UBND xã Ya Hội	
(16)	Trần liên hợp công qua suối Hway đường nội đồng làng Groi1 đi khu sản xuất làng ghép (cũ), xã Ya Hội	8141732	Đặt cống H150 x 150 kết hợp làm nền đường, mặt đường	2025	180/QĐ-UBND ngày 06/12/2024	1.458,0	1.458,0	1.400,0				58,0	BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đang thi công	UBND xã Ya Hội	
3	CT MTQG Phát triển KT-XH vùng ĐBDT thiếu số và Miền núi					12.923,0	12.923,0	10.807,0	2.092,0	24,0	0,0	0,0				
3.1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt					748,0	748,0	0,0	724,0	24,0	0,0	0,0				

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
(17)	Hỗ trợ nhà ở thuộc CTMTQG trên địa bàn xã Ya Hội năm 2023	8006549	Hỗ trợ nhà ở	2023	79/QĐ-UBND ngày 25/12/2022	264,0	264,0		240,0	24,0			BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(18)	Hỗ trợ nhà ở trên địa bàn xã Ya Hội năm 2024	8089028	Hỗ trợ nhà ở	2024	84/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023	88,0	88,0		88,0				BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(19)	Hỗ trợ nhà ở trên địa bàn xã Ya Hội năm 2025	8132925	Hỗ trợ nhà ở	2025	10/QĐ-UBND ngày 27/02/2025	396,0	396,0		396,0				BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
3.2	Dự án 4: Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN					9.912,0	9.912,0	9.912,0	0,0	0,0	0,0	0,0				
(20)	Đường GTNT làng Bung Tờ Sồ (Làng Bung cũ), xã Ya Hội	7980027	Mặt đường BTXM, hệ thống thoát nước.	2022	49/QĐ-UBND ngày 21/9/2022	728,5	728,5	728,5					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(21)	Đường GTNT làng Bung Tờ Sồ (Làng Tờ Sồ cũ), xã Ya Hội	7980028	Mặt đường BTXM, hệ thống thoát nước.	2022	49/QĐ-UBND ngày 21/9/2022	728,5	728,5	728,5					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(22)	Kiên cố hóa đường giao thông nông thôn làng Brang Đak Kliet, xã Ya Hội	8016856	Mặt đường BTXM, rộng 3,5m, dày 18 cm, mác 250, nền đường, hệ thống thoát nước.	2023	125/QĐ-UBND ngày 09/12/2022	1.500,0	1.500,0	1.500,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(23)	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng làng Groi (Tuyến đi khu nghĩa địa làng Groi 1 cũ)	8085821	Mặt đường BTXM, rộng 3,5m, dày 18 cm, mác 250	2024	85/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023	1.300,0	1.300,0	1.300,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(24)	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng làng Mông (Tuyến đi khu nghĩa địa Làng Mông)	8085819	Mặt đường BTXM, rộng 3,5m, dày 18 cm, mác 250	2024	86/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023	980,0	980,0	980,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(25)	Kiên cố hóa đường giao thông nội làng, làng Bung Tờ Sồ (Làng Tờ Sồ cũ)	8085820	Mặt đường BTXM, rộng 3,5m, dày 18 cm, mác 250	2024	87/QĐ-UBND, ngày 20/12/2023	142,0	142,0	142,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(26)	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng làng Brang Đak Kliet (Từ vị trí đất ông Hưng đi khu sản xuất)	8087601	BTXM mác 250, dày 18 cm, hệ thống thoát nước	2024	56/QĐ-UBND, ngày 22/01/2024	560,0	560,0	560,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
(27)	Đường nội đồng làng Bung Tờ Sô	8087616	Đắp đất lề đường 2 bên L=1000m, rộng 1mx2, K=0,95	2024	57/QĐ-UBND, ngày 22/01/2024	85,0	85,0	85,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(28)	Đường nội đồng làng Bung Tờ Sô (làng Tờ Sô cũ)	8087624	- Cổng thoát nước 2d100 vị trí đất ông Kíp - Cổng thoát nước d100 vị trí ruộng ông Luốc - Đường dẫn	2024	58/QĐ-UBND, ngày 23/01/2024	700,0	700,0	700,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(29)	Kiên cố hóa đường giao thông nội đồng làng Groi đi khu sản xuất làng Ghép cũ (Từ Suối Hway đi lên làng Ghép cũ)	8087625	BTXM mác 250, dày 18 cm, hệ thống thoát nước	2024	59/QĐ-UBND, ngày 23/01/2024	665,0	665,0	665,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(30)	Đường nội đồng làng Brang Đak Kliết, xã Ya Hội	8141729	Mặt đường BTXM, nền đường và hệ thống thoát nước	2025	193/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	1.000,0	1.000,0	1.000,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(31)	Đường nội đồng làng Bung tờ Sô, xã Ya Hội	8139149	Mặt đường BTXM, nền đường và hệ thống thoát nước	2025	189/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	762,0	762,0	762,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(32)	Đường nội đồng làng Groi đi khu sản xuất, xã Ya Hội	8136570	Mặt đường BTXM, nền đường và hệ thống thoát nước	2025	190/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	761,0	761,0	761,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
3.3	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch					2.047,0	2.047,0	679,0	1.368,0	0,0	0,0	0,0				
(33)	Nhà văn hóa 03 làng (làng Brang Đak Kliết, làng Mông, làng Groi)	8053819	Sân bóng chuyền và các hạng mục phụ	2023	55/QĐ-UBND ngày 12/10/2023	271,0	271,0	271,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(34)	Cải tạo nhà rông các làng, xã Ya Hội	8113566	Nhà rông làng Brang Đak Kliết; Nhà rông Làng Groi	2024	150/QĐ-UBND ngày 21/10/2024	129,0	129,0	129,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(35)	Nhà rông làng Brang Đak Kliết	8140330	Tường rào cổng ngõ và các hạng mục phụ	2025	191/QĐ-UBND ngày 06/12/2024	800,0	800,0		800,0				BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(36)	Nhà rông làng Groi (điểm làng Groi 2 cũ)	8140329	Tường rào cổng ngõ và các hạng mục phụ	2025	192/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	847,0	847,0	279,0	568,0				BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
3.4	Dự án 10 - Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng ĐBDT TS và MN					216,0	216,0	216,0	0,0	0,0	0,0	0,0				
(37)	Ứng dụng công nghệ thông tin xã Ya Hội năm 2023	8048417	Mua sắm thiết bị	2023	35/QĐ-UBND ngày 04/9/2023	171,0	171,0	171,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(38)	Ứng dụng công nghệ thông tin xã Ya Hội năm 2024			2025		45,0	45,0	45,0					BQL CTMTQG xã Ya Hội	Chưa triển khai	UBND xã Ya Hội	
4	Tiền sử dụng đất xã thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới					5.870,3	5.870,3	0,0	0,0	0,0	5.386,8	483,5				
(39)	Đường trục thôn xã Phú An (thôn An Quý, An Hòa, làng DêChogang)	8085470	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2024	126/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	462,1	462,1				415,9	46,2	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(40)	Nhà Văn hóa thôn An Quý	8085191	Nhà vệ sinh, mái hiên	2024	128/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	131,7	131,7				118,6	13,1	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(41)	Nhà Văn hóa thôn An Phú	8085469	Nhà vệ sinh, mái hiên	2024	127/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	150,0	150,0				135,0	15,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(42)	Đường nội đồng thôn An Hòa, xã Phú An (từ ngã 3 đường liên thôn An Hòa đi An Phong đi đồng cây me)	8087626	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2024	153/QĐ-UBND ngày 03/5/2024	400,9	400,9				360,8	40,1	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(43)	Đường nội đồng làng Dê Chơ gang, xã Phú An (Tuyến đường từ đường nhà ông Klum đến suối Tờ Đo)	8087613	Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2024	154/QĐ-UBND ngày 03/5/2024	400,9	400,9				360,8	40,1	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(44)	HĐND-UBND xã Phú An	8119013	Xây dựng cổng, lát gạch vỉa hè, tường rào, sân bê tông và các hạng mục phụ	2024	285/QĐ-UBND ngày 02/10/2024	877,4	877,4				877,4		BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(45)	Từ đường BTXM cũ đến nhà bà Liên	8136584	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	20/QĐ-UBND ngày 10/01/2025	157,0	157,0				157,0		BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quy mô, thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án								Chủ đầu tư	Tiến độ triển khai dự án	Đơn vị quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2025									
							Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác (Nguồn thu hợp pháp, vốn huy động...)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
(46)	Đường quy hoạch trung tâm xã (03 tuyến giáp tỉnh lộ 667)	8144908	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	90/QĐ-UBND ngày 28/02/2025	489,7	489,7				440,7	49,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(47)	Từ nhà ông Nghiệm đến nhà bà Biên	8146345	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	91/QĐ-UBND ngày 28/02/2025	104,8	104,8				94,3	10,5	BQL CTMTQG xã Phú An	Đang thi công	UBND xã Ya Hội	
(48)	Mương thoát nước làng ĐêChợGang	8148009	Xây dựng mương thoát nước từ khu dân cư đầu làng đến nhà ông Klum	2025	134/QĐ-UBND ngày 18/4/2025	230,0	230,0				207,0	23,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(49)	Đường trục thôn làng Đê Chợ Gang (từ bờ hồ Tờ Đo đến nhà ông Lịch)	8147988	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	143/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	362,5	362,5				326,3	36,3	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(50)	Đường trục thôn An Hòa (từ nhà bà Lý đến đường liên thôn An Phong đi An Hòa)	8147392	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	144/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	340,8	340,8				306,7	34,1	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(51)	Đường trục thôn An Hòa (từ nhà ông Sừu đến đường liên thôn An Phong đi An Hòa)	8148217	BTXM đã 2x4, mác 250, dày 18cm	2025	145/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	500,3	500,3				450,2	50,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(52)	Tuyến đường từ nhà ông Angăk đến đất nghĩa địa	8147998	Nền, mặt đường BTXM và hệ thống thoát nước	2025	146/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	362,5	362,5				326,3	36,3	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	
(53)	Mương thoát nước làng ĐêChợGang	8148000	Xây mương nước trong khu dân cư làng Đê Chợ Gang	2025	147/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	900,0	900,0				810,0	90,0	BQL CTMTQG xã Phú An	Đã hoàn thành	UBND xã Ya Hội	